

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2017/HNGĐ-PT

Ngày 29/12/2017

“V/v Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phồn.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hương

Bà Thái Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 33/2017/TLPT-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình”. Do Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 118/2017/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2017/QĐ-PT ngày 12 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1985.

Trú tại: Xóm MĐ, xã TT, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988.

Trú tại: Xóm MĐ, xã TT, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Xóm 9, xã TL, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị TM-Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

* Người kháng cáo: Bị đơn chị Nguyễn Thị Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 118/2017/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Nghệ An thì vụ án có nội dung như sau:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 5 năm 2017, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm, Nguyên đơn anh Nguyễn Hữu Th trình bày:

Anh Th và chị Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau vào ngày 15 tháng 3 năm 2016 do hai bên tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống không hạnh phúc và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau. Chị Nguyễn Thị Th về bên ngoại tại xóm 9, xã TL, huyện TC sinh sống từ tháng 01 năm 2017 cho đến nay. Tình cảm vợ chồng là không còn nữa, anh Th đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Nguyễn Thị Th.

Về nuôi con chung: Vợ chồng anh Th có một người con chung là Nguyễn Hữu Tr, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2017 đã bị bệnh và chết ngày 25 tháng 01 năm 2017.

Về chia tài sản và nợ: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, Bị đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày: Chị Th và anh Nguyễn Hữu Th kết hôn với nhau vào ngày 15 tháng 3 năm 2016 do hai bên tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc, đến tháng 01 năm 2017, khi chị sinh con thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th và bên gia đình chồng nghi ngờ chị bị nhiễm HIV và từ đó vợ chồng sống ly thân cho đến nay, anh Th không quan tâm, chăm sóc chị. Nay, anh Th làm đơn xin ly hôn thì chị thấy tình cảm vợ chồng đang còn nên không đồng ý ly hôn.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị Th có một người con chung là Nguyễn Hữu Tr, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2017 đã bị bệnh và chết ngày 25 tháng 01 năm 2017.

Về chia tài sản và nợ: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết

Với nội dung trên, tại Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 118/2017/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Cho anh Nguyễn Hữu Th được ly hôn chị Nguyễn Thị Th.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18 tháng 9 năm 2017, Bị đơn chị Nguyễn Thị Th kháng cáo cho rằng vợ chồng còn tình cảm, chị không đồng ý Bản án sơ thẩm cho ly hôn. Chị Th đề nghị bác đơn ly hôn của anh Th để vợ chồng trở lại đoàn tụ. Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị đơn đề nghị Tòa án bác đơn ly hôn của anh Nguyễn Hữu Th để anh Th, chị Th được trở lại đoàn tụ.

Anh Nguyễn Hữu Th không nhất trí đoàn tụ, đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với chị Nguyễn Thị Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án đã hỏi ý kiến của các đương sự về việc có thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án hay không nhưng các đương sự không thỏa thuận được. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Chị Th kháng cáo xin được đoàn tụ với anh Th vì cho rằng vợ chồng vẫn còn tình cảm. Nguyên vọng của chị Th là chính đáng, tuy nhiên, xét thấy anh Th, chị Th kết hôn ngày 15 tháng 3 năm 2017, sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 01 năm 2017. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn theo anh Th là do hai người sống không hợp nhau. Tại thời điểm Tòa án xét xử sơ thẩm tháng 9 năm 2017, anh Th và chị Thu vẫn sống ly thân, chứng tỏ anh chị đã có mâu thuẫn trầm trọng và không còn tình cảm với nhau. Chị Th xin đoàn tụ nhưng anh Th không nhất trí. Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết cho anh Th, chị Th được ly hôn là có căn cứ, đúng thực tế quan hệ giữa hai người. Hơn nữa, anh Th, chị Th thừa nhận từ sau khi xét xử sơ thẩm đến nay, tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện, hai người vẫn sống ly thân.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án đã vận động vợ chồng trở lại đoàn tụ nhưng anh Th vẫn yêu cầu xin ly hôn, không nhất trí đoàn tụ với chị Th. Chị Th không nêu lên được các giải pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm, cho anh Th, chị Th được ly hôn.

[3] Về án phí: Bị đơn chị Nguyễn Thị Th kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của Bị đơn chị Nguyễn Thị Th, giữ nguyên bản án sơ thẩm,

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Xử: Cho anh Nguyễn Hữu Th được ly hôn chị Nguyễn Thị Th,

2. Về án phí: Áp dụng Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình phúc thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001979 ngày 18 tháng 9 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phồn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Hồng Vân

Nguyễn Thị Hương

Nguyễn Đăng Phôn

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Thanh Chương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Chương;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phồn